TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 60/2024/HS-ST Ngày 15-4-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đèo Văn Vĩnh;

2. Ông Vân Văn Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2024/TLST-HS, ngày 21 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A L**, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1966, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Bản H, xã D, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/10; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Sùng A S, đã chết; mẹ đẻ: Dì Thị C, đã chết; vợ: Thào Thị D, sinh năm 1968; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2023 đến ngày 29/12/2023, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan nên bị bắt tạm giam từ ngày 05/3/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 23/12/2023, Sùng A L mang theo số tiền 50.000 đồng rồi đi bộ từ nhà đi lên bản U Ní Chải, xã Dào San để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đến bản U Ní Chải, xã Dào San thì L gặp một người đàn ông tên là Sang, L không biết rõ họ tên, địa chỉ. Qua trao đổi, L mua được của Sang 01 cục Heroine với số tiền 50.000 đồng. L lấy 01 mảnh giấy vệ sinh từ túi quần ra để gói số Heroine lại rồi cất giấu vào túi quần và đi bộ về nhà. Đến khoảng 11 giờ, ngày 23/12/2023, khi L đi đến khu vực bản U Ní Chải, xã Dào San, huyện Phong Thổ thì gặp tổ công tác Công an xã Dào San. Sau khi được tuyên truyền, vận động, giải thích, L đã giao nộp 01 gói chất bột màu trắng, được gói ngoài bằng mảnh giấy trắng (loại giấy vệ sinh). L khai nhận chất bột màu trắng đó là Heroine của L mua về mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Bản Kết luận giám định số: 30/KL- GĐVV, ngày 23/12/2023, của người giám định tư pháp theo vụ việc, kết luận: Số chất bột màu trắng được gói bằng mảnh giấy vệ sinh màu trắng thu giữ của Sùng A L có khối lượng là: 0,13 gam (Không phẩy mười ba gam).

Bản Kết luận giám định số: 59/KL-KTHS, ngày 26/12/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT-VKS, ngày 20 tháng 3 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Sùng A L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Sùng A L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sùng A L từ 01 (Một) năm, 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,05 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh giấy (loại giấy vệ sinh), 01 mảnh giấy trắng không dòng kẻ và vỏ niêm phong. Đối với 0,08 gam Heroine thu giữ của bị cáo đã được gửi đi giám định không hoàn lại nên không đề cập xử lý. Về án phí, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng và không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Sùng A L đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, các kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 11 giờ, ngày 23/12/2023, tại bản U Ní Chải, xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an xã Dào San bắt quả tang Sùng A L có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói chất ma túy, dạng chất bột màu trắng. Sùng A L khai nhận, số chất bột màu trắng đó là Heroine do L mua để sử dụng cho bản thân. Qua kết quả trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột màu trắng thu giữ của Sùng A L là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,13 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết liên quan đến vụ án: Quá trình điều tra đã tiến hành xác minh và xác định được người tên là Sang theo khai báo và mô tả của L là Tẩn Láo Sang, sinh năm 1976, trú tại bản San Cha, xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, Sang không thừa nhận việc đã bán Heroine cho L. Ngoài lời khai của L không còn chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý đối với Sang trong vụ án này. Ngoài ra, Sang hiện đang bị điều tra, truy tố ở một vụ án khác.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: 0,05 gam Heroine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và 01 mảnh giấy (loại giấy vệ sinh), 01 mảnh giấy trắng không dòng kẻ và vỏ niêm phong, đều là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 0,08 gam Heroine trích trong số Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi đi giám định không hoàn lại, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên cần miễn án phí cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo, về phần xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều: 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Sùng A L** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Sùng A L: 01 (Một) năm, 05 (Năm) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/12/2023 đến ngày 29/12/2023 (06 ngày), còn phải chấp hành: 01 (Một) năm, 04 (Bốn) tháng, 24 (Hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 05/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm: 0,05 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh giấy (loại giấy vệ sinh); 01 mảnh giấy trắng không dòng kẻ và vỏ niêm phong.

(Các vật chứng khác hiện đang được lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh